

Số: 16/NQ-HĐND

Ngọc Lạc, ngày 24 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp thôn thuộc xã Ngọc Lạc

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NGỌC LẠC
KHÓA II, KỶ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 185/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kết luận số 231-KL/ĐU ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về sắp xếp thôn thuộc xã Ngọc Lạc;

Xét Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của UBND xã Ngọc Lạc về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sắp xếp thôn thuộc xã Ngọc Lạc; Báo cáo thẩm tra số 01/BC -VHXH ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp thôn thuộc xã Ngọc Lạc như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Beo (gồm 128 hộ gia đình, 601 nhân khẩu, diện tích 409,7ha), thôn Vải (gồm 124 hộ gia đình, 587 nhân khẩu, diện tích 349,4 ha), thôn Thi Mốc (gồm 184 hộ, 833 nhân khẩu, diện tích 277,8ha) thành lập thôn mới có tên gọi là Thôn Mỹ Tân.

Sau khi sắp xếp, thôn Mỹ Tân có diện tích 1.036,9 ha, 436 hộ.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Hạ Mỹ (gồm 141 hộ gia đình, 687 nhân khẩu, diện tích 305,6ha), thôn Mới (gồm 126 hộ gia đình, 567 nhân khẩu, diện tích 260,5ha), thôn Chả Thượng (gồm 214 hộ, 1.009 nhân khẩu, diện tích 427,2 ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Bình Minh.

Sau khi sắp xếp thôn Bình Minh có diện tích 993,3ha, 481 hộ.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Mống (gồm 152 hộ gia đình, 694 nhân khẩu, diện tích 155,4ha), thôn Mỏ (gồm 208 hộ gia đình, 926 nhân khẩu, diện tích 306,5 ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Mống Mỏ.

Sau sắp xếp thôn Mống Mỏ có diện tích 461,9ha, 360 hộ.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Cao Xuân (gồm 183 hộ gia đình, 894 nhân khẩu, diện tích 537,2ha), thôn Vân Hòa (gồm 325 hộ gia đình, 1.468 nhân khẩu, diện tích 543,5 ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Vân Hòa.

Sau sắp xếp thôn Vân Hòa có diện tích 1.080,7 ha, 508 hộ.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Hoa Cao (gồm 156 hộ gia đình, 748 nhân khẩu, diện tích 377,8ha), thôn Đông Sơn (gồm 132 hộ gia đình, 609 nhân khẩu, diện tích 251,9ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Thượng Sơn.

Sau sắp xếp Thôn Thượng Sơn có diện tích 629,7 ha 288 hộ.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Tam Đồng (gồm 219 hộ gia đình, 988 nhân khẩu, diện tích 560,7ha, thôn Trung Sơn (gồm 187 hộ gia đình, 795 nhân khẩu diện tích 627,1 ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Trung Sơn.

Sau sắp xếp thôn Trung Sơn có diện tích 1.187,8 ha, 406 hộ.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Giang Sơn (gồm 418 hộ gia đình, 1.780 nhân khẩu, diện tích 158,3ha), thôn Vân Sơn (gồm 61 hộ gia đình, 253 nhân khẩu, diện tích 143,9 ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Giang Sơn.

Sau sắp xếp thôn Giang Sơn có diện tích 302,2 ha, 479 hộ.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Thanh Bình (gồm 204 hộ gia đình, 944 nhân khẩu, diện tích 446,5ha; trong đó, đã trừ 88 hộ, 344 nhân khẩu cụm dân Làng Bứa, diện tích 53ha để sáp nhập với thôn Lương Sơn), thôn Phú Sơn (gồm 146 hộ gia đình, 641 nhân khẩu, diện tích 194,8ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Thanh Bình.

Sau sắp xếp Thôn Thanh Bình có diện tích 641,3 ha, 350 hộ.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Lương Sơn (gồm 141 hộ gia đình, 590 nhân khẩu, diện tích 171,6ha), thôn Hồng Sơn (gồm 86 hộ gia đình, 378 nhân khẩu, diện tích 72,7ha) và cụm dân cư Làng Bứa, thôn Thanh Bình (gồm 88 hộ, 344 nhân khẩu, diện tích 1,8ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Lương Sơn.

Sau sắp xếp thôn Lương Sơn có diện tích 246,1 ha, 315 hộ.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Lê Đình Chinh (gồm 215 hộ gia đình, 798 nhân khẩu, diện tích 29,3ha), thôn Hạ Sơn (gồm 238 hộ gia đình, 1.104 nhân khẩu, diện tích 334,9ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Hạ Sơn.

Sau sắp xếp thôn Hạ Sơn có diện tích 364,2 ha, 453 hộ.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Nguyễn Du (gồm 201 hộ gia đình, 743 nhân khẩu, diện tích 11,6ha), thôn Nguyễn Trãi (gồm 200 hộ gia đình, 860 nhân khẩu, diện tích 23,9ha) và các hộ thôn Hưng Sơn ở xen cư (06 hộ, 20 nhân khẩu) thành thôn mới có tên gọi là thôn Nguyễn Trãi.

Sau sắp xếp thôn Nguyễn Trãi có diện tích 35,5 ha, 407 hộ.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích của thôn Lê Lợi (gồm 235 hộ gia đình, 910 nhân khẩu, diện tích 11,8ha), một phần thôn Lê Thánh Tông (ranh giới bắt đầu từ vị trí Cầu Tầng đi xuống phía Chợ Phố Cống; gồm 176 hộ với 690 nhân khẩu, diện tích 5,7 ha), các hộ thôn Hưng Sơn ở xen cư (13 hộ, 52 nhân khẩu) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Lê Lợi.

Sau sắp xếp thôn Lê Lợi có diện tích 14,5 ha, 424 hộ.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Lê Lai (gồm 297 hộ gia đình, 1.146 nhân khẩu, diện tích 14,7ha), một phần diện tích và số hộ của thôn Lê Thánh Tông (ranh giới từ vị trí Cầu Tầng đi về phía ngã tư giao nhau giữa đường 15 và đường Hồ Chí Minh; gồm 47 hộ, 178 nhân khẩu, diện tích 5,6 ha), các hộ thôn Hưng Sơn ở xen cư (05 hộ với 39 nhân khẩu), các hộ thôn Cao Thượng ở xen cư (10 hộ, 56 khẩu, diện tích 3,7ha cụm dân cư phía sau VNPT Ngọc Lặc) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Lê Lai.

Sau sắp xếp thôn Lê Lai có diện tích 24,0ha, 359 hộ.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Lê Hoàn (gồm 205 hộ gia đình, 858 nhân khẩu, diện tích 13,2ha), thôn Lê Duẩn (gồm 188 hộ gia đình, 709 nhân khẩu, diện tích 29,9ha), cụm dân cư của thôn Trần (ranh giới từ tuyến đường số 1 thuộc Tiểu dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng chống biến đổi khí hậu đô thị Ngọc Lặc đi về phía trường THCS Ngọc Khê, gồm: 49 hộ, 186 khẩu, 12,5ha), các hộ thôn Cao Nguyên ở xen cư (08 hộ 29 nhân khẩu, diện tích 6,2ha), và các hộ thôn Trần Phú, thôn Cao Thượng ở xen cư (cụm dân cư khu vực Công ty TNHH một thành viên Sông Chu - Chi nhánh thủy lợi Ngọc Lặc; gồm 06 hộ, 23 khẩu của thôn Trần Phú, 10 hộ, 40 khẩu của thôn Cao Thượng) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Lê Hoàn.

Sau sắp xếp thôn Lê Hoàn có diện tích 61,8 ha, 466 hộ.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Tân Thành (gồm 107 hộ gia đình, 478 nhân khẩu, diện tích 196,5ha), thôn Trần (gồm 264 hộ gia đình, 1.228 nhân khẩu, diện tích 144,8ha; trong đó, đã giảm trừ 49 hộ, 186 nhân khẩu về thôn Lê Hoàn) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Ngọc Lan.

Sau sắp xếp thôn Ngọc Lan có diện tích 341,3ha, 371 hộ.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Quang Hưng (gồm 177 hộ gia đình, 650 nhân khẩu, diện tích 179,7ha), thôn 1 Quang Trung (gồm 251 hộ gia đình, 1.022 nhân khẩu, diện tích 25,7 ha) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Quang Hưng.

Sau sắp xếp thôn Quang Hưng có diện tích 205,4ha, 428 hộ.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Trần Phú (gồm 108 hộ gia đình, 396 nhân khẩu, diện tích 20,9ha; trong đó, đã giảm trừ 06 hộ, 23 nhân khẩu thuộc cụm dân cư Công ty TNHH một thành viên Sông Chu - Chi nhánh thủy lợi Ngọc Lặc vào thôn Lê Hoàn), thôn Ngọc Minh (gồm 250 hộ gia đình, 1.022 nhân khẩu, diện tích 145,3 ha; trong đó, đã giảm trừ 10 hộ, 37 nhân khẩu xen cư với thôn Ngọc Sơn và 03 hộ, 13 nhân khẩu xen cư với thôn Xuân Sơn (thuộc thôn 1 Ngọc Khê cũ)) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Ngọc Minh.

Sau khi sắp xếp thôn Ngọc Minh có diện tích 166,2 ha, 358 hộ.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Cao Phong (gồm 169 hộ gia đình, 782 nhân khẩu, diện tích 280,2ha), thôn Cao Thượng (gồm 235 hộ gia đình, 1.128 nhân khẩu, diện tích 151,7ha; trong đó, đã giảm trừ 10 hộ, 56 nhân khẩu xen cư cụm dân cư sau VNPT Ngọc Lặc sắp xếp về thôn Lê Lai và 10 hộ, 40 khẩu cụm dân cư khu vực Công ty TNHH một thành viên Sông Chu - Chi nhánh thủy lợi Ngọc Lặc sắp xếp về thôn Lê Hoàn) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Cao Thượng.

Sau sắp xếp thôn Cao Thượng có diện tích 431,9ha, 404 hộ.

19. Sắp xếp một phần diện tích, quy mô số hộ của thôn Ngọc Sơn (gồm 209 hộ gia đình, 918 nhân khẩu, diện tích 50,2ha; trong đó, đã giảm trừ 110 hộ, 458 nhân khẩu, diện tích 42,5ha để sắp xếp vào thôn Xuân Sơn; ranh giới từ ngã 3 Tân Á đi về phía đường Trục trung tâm đô thị), 1 phần thôn 1 Ngọc Khê (gồm 110 hộ, 439 nhân khẩu, diện tích 22,0 ha; ranh giới từ ngã 3 Tân Á đi về phía đường Trục trung tâm đô thị), với 1 phần thôn Xuân Sơn (gồm 80 hộ, 367 nhân khẩu, diện tích 8,3ha; ranh giới từ ngã 3 Tân Á đi về phía đường Trục trung tâm đô thị), các hộ thôn Ngọc Minh ở xen cư (10 hộ, 37 nhân khẩu ranh giới từ đường Hồ Chí Minh đi về phía thôn 1 Ngọc Khê hiện nay) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Ngọc Sơn.

Sau sắp xếp thôn Ngọc Sơn có diện tích 80,5ha, 409 hộ.

20. Sắp xếp một phần diện tích, quy mô số hộ của thôn Xuân Sơn (gồm 251 hộ, 1.012 nhân khẩu, diện tích 10,8ha; trong đó đã giảm trừ 80 hộ, 367 nhân khẩu, diện tích 6,9ha để sắp xếp vào thôn Ngọc Sơn; ranh giới từ đường Trục trung tâm đô thị đi về phía ngã 3 dốc Khê), 1 phần thôn 1 Ngọc Khê (gồm 90 hộ, 410 nhân khẩu, diện tích 22,1 ha; ranh giới từ đường Trục trung tâm đô thị đi về phía ngã 3 dốc Khê), 1 phần thôn Ngọc Sơn (gồm 110 hộ, 458 nhân khẩu, diện tích 41,4 ha; ranh giới từ đường Trục trung tâm đô thị đi về phía ngã 3 dốc Khê), các hộ thôn Ngọc Minh ở xen cư (03 hộ, 13 nhân khẩu; ranh giới từ đường Hồ Chí Minh đi về phía thôn 1 Ngọc Khê hiện nay) thành thôn mới có tên gọi là Thôn Xuân Sơn

Sau sắp xếp thôn Xuân Sơn có diện tích 74,3 ha, 454 hộ.

21. Sắp xếp, tổ chức lại thôn Cao Nguyên

Giảm 08 hộ, 29 nhân khẩu xen cư với thôn Lê Hoàn; tăng thêm 07 hộ, 23 nhân khẩu của thôn Hưng Sơn ở xen cư tại thôn Cao Nguyên, giữ nguyên tên gọi là thôn Cao Nguyên.

Sau sắp xếp thôn Cao Nguyên có diện tích 586,0ha, 351 hộ.

22. Sắp xếp, tổ chức lại thôn Hưng Sơn

Giảm 13 hộ, 52 nhân khẩu xen cư thôn Lê Thánh Tông (cũ); giảm 06 hộ, 20 nhân khẩu xen cư với thôn Nguyễn Trãi; giảm 05 hộ, 39 nhân khẩu xen cư với thôn Lê Lai; giảm 07 hộ, 23 nhân khẩu xen cư với thôn Cao Nguyên, giữ nguyên tên thôn là thôn Hưng Sơn.

Sau sắp xếp thôn Thôn Hưng Sơn có diện tích 73,5ha, 400 hộ.

* Sau khi sắp xếp xã Ngọc Lặc có 22 thôn, trong đó có 22 thôn mới hình thành sau sắp xếp theo quy định tại Điều này.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. UBND xã Ngọc Lặc căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã, các Tổ đại biểu HĐND xã và các đại biểu HĐND xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01/7/2026.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Ngọc Lặc, Khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031 thông qua tại Kỳ họp thứ ba, ngày 24 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- BTV Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Tổ đại biểu HĐND xã, đại biểu HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các thôn; các cơ quan đơn vị trong toàn xã;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Phạm Tiến Dũng